TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 92/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc S sinh năm 1996; trú tại: Ấp B, xã T, huyện Tân H, tỉnh Kiên Giang.

- Ông Lương Gia M sinh năm 1995; trú tại: Số 38, đường V, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Lương Gia M kết hôn vào năm 2021, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quán. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại thôn Q, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, dẫn đến vợ chồng thường xuyên tranh cãi lẫn nhau. Vợ chồng không chung sống với nhau từ đầu năm 2022 đến nay. Nay ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Lương Gia M.

[2] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Lương Minh Q sinh ngày 08/3/2021. Hiện nay con chung đang ở với bà S. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao bà S trực tiếp nuôi con chung cho đến ngày con chung thành niên.

[3] Về cấp dưỡng: Ông bà thoả thuận ông Lương Gia M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Lương Gia M không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Hai bên thỏa thuận, bà Nguyễn Thị Ngọc S chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Lương Gia M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao bà Nguyễn Thị Ngọc S trực tiếp nuôi con chung tên Lương Minh Q sinh ngày 08/3/2021 cho đến ngày con chung thành niên.

- Về cấp dưỡng: Ông Lương Gia M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị Ngọc S nhận nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Lương Gia M, bà Nguyễn Thị Ngọc S đã tạm nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0013153 ngày 06/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn L, huyện Đ,
tỉnh Lâm Đồng (Số 27, đăng ký ngày 29/01/2021);
- Lưu: HS, AV.

Lê Thị Phượng Diễm